

Số: 03/2022/QĐCNHGT-DS

Quận Lê Chân, ngày 26 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S và anh Nguyễn Khắc T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện Tranh chấp Hợp đồng tín dụng đề ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 5 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP S; trụ sở: Số 266-268 N, phường 8, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Bình C (Văn bản ủy quyền số 280/2021/GUQ-CNHP ngày 31/12/2021).

- Người bị kiện: Ông Nguyễn Khắc T, sinh năm 1986; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 5/112 Đ, phường Đ, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số 86B/48/229 H, phường H, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 5 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại của Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về số nợ: Theo Hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số LD2008800079 ngày 28/3/2020 được ký giữa Ngân hàng TMCP S và anh Nguyễn Khắc T. Tính đến hết ngày 10/5/2022 anh Nguyễn Khắc T còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần S tổng số tiền là 115.574.197 đồng (một trăm mười lăm triệu, năm trăm bảy mươi bốn nghìn, một trăm chín mươi bảy đồng) trong đó:

+ Nợ gốc: 99.662.000 đồng (chín mươi chín triệu, sáu trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

+ Lãi trong hạn: 12.603.894 đồng (mười hai triệu, sáu trăm linh ba nghìn, tám trăm chín mươi tư đồng).

+Lãi quá hạn: 2.670.619 đồng (hai triệu, sáu trăm bảy mươi nghìn, sáu trăm mười chín đồng)

+ Lãi chậm trả lãi: 637.684 đồng (sáu trăm ba bảy nghìn, sáu trăm tám tư đồng)

- Về phương án trả nợ như sau:

Vào ngày 30 hàng tháng bắt đầu từ tháng 6/2022 đến hết tháng 10/2022, anh Tùng phải thanh toán cho Ngân hàng mỗi tháng 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Ngày 30/11/2022, anh T phải thanh toán hết số tiền còn lại là 15.574.197 đồng (mười lăm triệu, năm trăm bảy tư nghìn, một trăm chín mươi bảy đồng) cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S.

Kể từ ngày tiếp theo ngày hòa giải (là ngày 11/5/2022) khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Hồng

